

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 05-06-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông: Đồng Văn Dũng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Đặng Văn Phú
2. Bà Lò Thị Doanh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà: Mào Thị Chiến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 05/06/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS, ngày 21/04/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS, ngày 23/05/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Thị X**; sinh ngày 11 tháng 9 năm 2006, tại huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa M, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 6/12; chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo T; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma A C (đã chết) và con bà Lò Thị V, sinh năm 1974; Có chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L từ ngày 02/10/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người tham gia tố tụng khác.

Người làm chứng:

- Anh Lò A N, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Anh Chèo Láo L, tên gọi khác: Chèo A P, sinh năm 1997. Địa chỉ: Bản S, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Anh Vàng Chó H, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Anh Vàng A C1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 02/10/2024, Lò A N và Chèo Láo L rủ nhau đến nhà của Thào A D, sinh năm 1998, trú cùng bản Pa Mu, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu để hỏi mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, tại nhà của Thào A D, N và L đã mua được với Ma Thị X (là em vợ của Thào A D) 05 viên Methamphetamin và 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khi thực hiện việc giao dịch mua bán, X đã đưa toàn bộ số ma túy trên cho N cầm, sau đó lần lượt nhận tiền từ N và L mỗi người 100.000 đồng. Việc X bán ma túy cho N và L có Vàng A C1, sinh năm 1986 và Vàng Chó H, sinh năm 1999, cùng trú tại bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu đang ở tại nhà T. Bán ma túy xong, X đi về nhà, còn Lò A N và Chèo Láo L ở lại sử dụng hết số ma túy vừa mua được tại bếp nhà Di.

Hồi 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tổ chức thi hành lệnh khám xét nơi ở đối với Thào A D, do có liên quan đến vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra trước đó, thì phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò A N và Chèo Láo L tại nhà Thào A D. Quá trình khám xét, đối tượng Thào A D đã bỏ trốn. Căn cứ vào lời khai của Lò A N và Chèo Láo L, hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Ma Thị X, thu giữ số tiền 200.000 đồng do X bán ma túy cho N và L mà có, cùng 150 viên Methamphetamin và 13 gói Heroine Xinh cất giữ để bán và một số đồ vật, tài liệu liên quan khác.

Ngày 03 tháng 10 năm 2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 120/KLGD, ngày 03/10/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: “150 viên nén màu hồng, một mặt có dập chìm chữ WY thu giữ của Ma Thị X có khối lượng là 13,97 gam (mười ba phẩy chín mươi bảy) gam” là ma túy, loại Methamphetamin. Tổng khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Ma Thị X là 6,5 gam (sáu phẩy năm) gam; là ma túy, loại Heroine (H).

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSLC-P1, ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Ma Thị X về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 84/BKL-CSMT ngày 02/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Ma Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ma Thị X từ 10 (mười năm) đến 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2024. Không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng màu đỏ; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng màu vàng; 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu tím, phía trước ngực áo có ghi dòng chữ "NAMA8TE" đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xanh, có cúc áo màu vàng đã qua sử dụng; 01 túi zip màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đen; 12 mảnh nilon màu hồng; 03 phong bì công văn màu trắng do công an huyện M phát hành, các mép được dán kín, đã bị cắt một đầu. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphon 7 plus màu vàng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Ma Thị X.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Ma Thị X đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 293;

Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 02/10/2024, tại bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, bị cáo Ma Thị X đã thực hiện hành vi bán trái phép 05 viên Methamphetamine, 01 gói Heroine cho Lò A N và Chèo L (cả hai đã sử dụng hết) hưởng lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Ma Thị X còn tàng trữ trái phép 20,47 gam ma túy (bao gồm 13,97 gam Methamphetamine và 6,5 gam Heroine) nhằm mục đích để bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Lai Châu khám xét, thu giữ vào hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày.

Bị cáo Ma Thị X là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi bán trái phép ma túy để thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Ma Thị X sinh sống tại huyện N, tỉnh Lai Châu, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là phụ nữ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy

cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trôi nổi, thu nhập không ổn định, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể do đó Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 150 viên ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 13,97 gam và 13 gói Heroine có tổng khối lượng 6,5 gam thu giữ của bị cáo Ma Thị X đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng màu đỏ; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng màu vàng; 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu tím, phía trước ngực áo có ghi dòng chữ “NAMA8TE” đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xanh, có cúc áo màu vàng đã qua sử dụng; 01 túi zip màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đen; 12 mảnh nilon màu hồng; 03 phong bì công văn màu trắng do Công an huyện M phát hành, các mép được dán kín, đã bị cắt một đầu, đây là những công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphon 7 plus màu vàng do bị cáo dùng làm công cụ phạm tội, nên cần tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Ma Thị X. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà xác định đây là tiền do bị cáo Ma Thị X thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Những vấn đề liên quan:

Theo lời khai của Ma Thị X: Ngày 30/9/2024, Thào A D, sinh năm 1998, trú cùng bản Pa Mu, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu (anh rể của bị cáo X) là người đưa ma túy (155 viên Methamphetamine và 14 gói Heroine) để Xinh bán hộ. Đồng thời, trưa ngày 02/10/2024, chính D là người gọi điện qua ứng dụng M1 để X đem ma túy bán cho Lò A N và Chèo L. Tuy nhiên, do Thào A D đã bỏ trốn, ngoài lời khai của Ma Thị X không còn chứng cứ nào khác, do vậy chưa đủ cơ sở xem xét xử lý đối với Thào A D về hành vi này.

Khi khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Ma Thị X, Cơ quan điều tra còn phát hiện, thu giữ 01 kết sắt (bị cáo Ma Thị X và mẹ của bị cáo là bà Lò Thị V đều khai nhận kết sắt trên là của Thào A D gửi nhờ. Cả hai không có chìa khoá,

không biết mã khoá mở két và không biết bên trong có gì). Cơ quan điều tra đã phá két sắt, phát hiện bên trong có: 1800 viên nén có khối lượng 174,55 gam Methamphetamine; 03 bánh chất bột màu trắng có tổng khối lượng 985,13 gam Heroine; số tiền 1.701.300.000 đồng tiền Việt Nam và 3.034 Nhân dân tệ tiền Trung Quốc. Ngày 17/10/2024, Cơ quan điều tra đã quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Kết quả điều tra, bị cáo Ma Thị X và bà Lò Thị V (mẹ của X) đều không biết trong két sắt có ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý Ma Thị X, Lò Thị V về hành vi phạm tội đối với số ma túy trong két sắt. Vì vậy, ngày 02/4/2025, Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án trên và hành vi của Thào A D cùng vật chứng có liên quan để tiếp tục điều tra là có căn cứ.

Quá trình Cơ quan điều tra khám xét nơi ở T đã phát hiện, bắt quả tang Vàng A C1, sinh năm 1986 và Vàng Chó H, sinh năm 1999, cùng trú tại bản A, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là hành vi độc lập, không liên quan đến hành vi phạm tội của Ma Thị X, được cơ quan tố tụng xử lý trong một vụ án khác. Do vậy, không đề cập xử trong cùng vụ án là có căn cứ.

Đối với Lò A N và Chéo Láo L1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Thào A D, kết quả điều tra xác định cả hai tự ý sử dụng, còn Thào A D đã bỏ trốn, hiện không xác định được đang ở đâu. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý Thào A D về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N và L1, Công an huyện M, tỉnh Lai Châu đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Ma Thị D1 (vợ của Thào A D), quá trình điều tra xác định việc Thào A D sử dụng tài khoản Messenger của D1 để gọi cho X vào trưa ngày 02/10/2024, việc X bán ma túy cho Lò A N và Chéo Láo L và việc N và L sử dụng ma túy tại nhà mình D1 không biết, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Thị X phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Thị X 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bật lửa ga đã qua sử dụng màu đỏ; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng màu vàng; 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu tím, phía trước ngực áo có ghi dòng chữ “NAMA8TE” đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xanh, có cúc áo màu vàng đã qua sử dụng; 01 túi zip màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đen; 12 mảnh nilon màu hồng; 03 phong bì công văn màu trắng do Công an huyện M phát hành, các mép được dán kín, đã bị cắt một đầu. Tịch thu hoá giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Iphon 7 plus màu vàng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Ma Thị X. Tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn đã tiến hành kiểm tra số tiền có đầy đủ các số seri như kết luận giám định đã nêu:

Sau đó Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn đã niêm phong số tiền này lại bằng một phong bì thư do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn phát hành. Mặt trước gói niêm phong có ghi “Phong bì niêm phong tang vật vụ Ma Thị X, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký, đầy đủ họ tên của Lê Bá L2, Lê Thị H1, Dương Thị T và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Lai Châu.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng hồi 14 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2025 giữa Công an tỉnh L và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Toà án nhân dân cấp trên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-

